

Số: 334 /TCS5-NVDTPC
V/v thời hạn nộp thông báo
số tài khoản và hồ sơ khai thuế
kỳ đầu tiên năm 2026

Đông Kinh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi
quản lý của Thuế cơ sở 5 tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Nghị định số 68/2026/NĐ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 05/3/2026 của Bộ tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Để đảm bảo kịp thời hướng dẫn cho các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện việc thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử và nộp hồ sơ khai thuế kỳ đầu tiên năm 2026; Thuế cơ sở 5 tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Về thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử

1.1. Hình thức nộp thông báo

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử qua ứng dụng Etax Mobile.

1.2. Thời hạn nộp thông báo

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc phương pháp kê khai trong năm 2025, có doanh thu từ 500 triệu đồng trở xuống gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử **chậm nhất là ngày 20/4/2026**.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã thực hiện nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc phương pháp kê khai trong năm 2025 có mức doanh thu trên 500 triệu đồng gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử kèm theo Tờ khai thuế đầu tiên của năm 2026.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh năm 2026 gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử kèm theo Thông báo doanh thu hoặc Tờ khai thuế đầu tiên của năm 2026.

1.3. Mức xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp, không thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy

định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn:

- Tại khoản 5 Điều 5 quy định về Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn:

“5. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân, trừ mức phạt tiền đối với hành vi quy định tại Điều 16, Điều 17 và Điều 18 Nghị định này.”

- Tại điểm a khoản 4 Điều 7 quy định về Nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền:

“4. Nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền

a) Mức phạt tiền quy định tại Điều 10, 11, 12, 13, 14, 15, khoản 1, 2 Điều 19 và Chương III Nghị định này là mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức.

Đối với người nộp thuế là hộ gia đình, hộ kinh doanh áp dụng mức phạt tiền như đối với cá nhân.”

- Tại Điều 14 quy định về Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế:

“Điều 14. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ pháp lý liên quan đến đăng ký thuế theo thông báo của cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 05 ngày làm việc trở lên;

b) Cung cấp thông tin, tài liệu, số kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo thông báo của cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 05 ngày làm việc trở lên.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không chính xác các thông tin, tài liệu, chứng từ, hóa đơn, số kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế; cung cấp không đầy đủ, không chính xác số hiệu tài khoản, số dư tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu;

b) Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không đúng các chỉ tiêu, số liệu liên quan đến nghĩa vụ thuế phải đăng ký theo quy định nhưng không làm giảm nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước;

c) Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước, công nợ bên thứ ba có liên quan khi được cơ quan thuế yêu cầu.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc cung cấp thông tin đối với hành vi quy định tại khoản 2 Điều này.”

2. Nộp hồ sơ khai thuế kỳ đầu tiên năm 2026

2.1. Hình thức nộp

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp hồ sơ khai thuế bằng phương thức điện tử.

2.2. Thời hạn nộp

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã thực hiện nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc phương pháp kê khai trong năm 2025, có mức doanh thu từ 50 tỷ đồng trở xuống thực hiện khai thuế, nộp thuế theo quý. **Chậm nhất là ngày 04/5/2026**, phải nộp hồ sơ khai thuế quý I năm 2026

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã thực hiện nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc phương pháp kê khai trong năm 2025, có mức doanh thu trên 50 tỷ đồng thực hiện khai thuế, nộp thuế theo tháng. **Chậm nhất là ngày 20/4/2026**, phải nộp hồ sơ khai thuế tháng 1,2,3 năm 2026.

3. Về Bảng kê hàng tồn kho

3.1. Đối tượng

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong năm 2025 nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc phương pháp kê khai, có mức doanh thu từ 03 tỷ đồng trở lên hoặc từ năm 2026 lựa chọn nộp thuế thu nhập cá nhân theo phương pháp thu nhập tính thuế nhân (x) thuế suất thì hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện xác định, ghi nhận giá trị hàng tồn kho, máy móc, thiết bị đang phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025 để làm căn cứ xác định chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập cá nhân cho kỳ tính thuế năm 2026.

3.2. Hình thức nộp

Lưu giữ tại hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và gửi 01 bản cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp bằng phương thức điện tử cùng hồ sơ khai thuế.

3.3. Thời hạn nộp

Chậm nhất là ngày 04/5/2026 đối với trường hợp khai thuế theo quý.

Chậm nhất là ngày 20/4/2026 đối với trường hợp khai thuế theo tháng.

Thuế cơ sở 5 tỉnh Lạng Sơn thông báo đến Quý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế cơ sở;
- Các Tổ;
- Lưu: VT, NVDTPC.

TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ



Nguyễn Tuấn Anh